

Ngày 30/06/2025	40,650 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.2%	-8.2%	-0.2%

Q2/25	
ROE	20.0%
	+/- YoY ▲ 0.1%

	Q2/25		
DT thuần	331	QoQ ▲ 26.0 ▲ 8.4%	YoY ▼ 7.00 ▼ 2.2%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	636	YoY ▼ 28.0 ▼ 4.3%
tỷ VNĐ		

Q2/25			
LN gộp	55.4	QoQ	YoY
		▲ 10.1	▲ 5.90
		▲ 22.4%	▲ 12.0%
tỷ VNĐ			

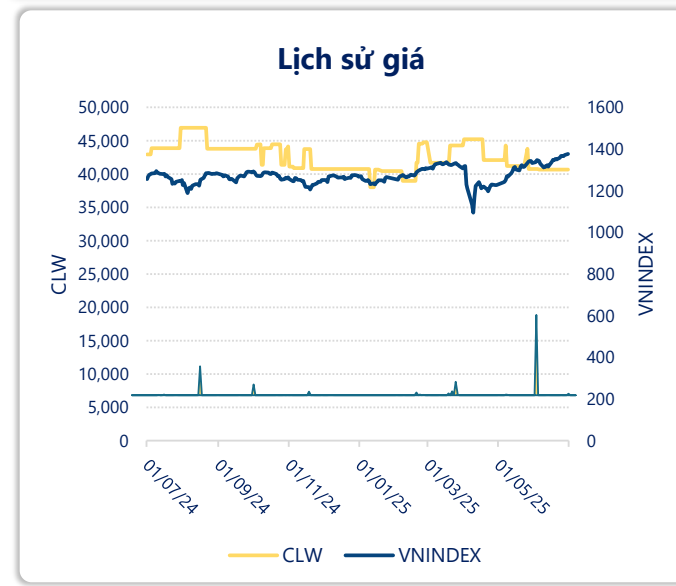
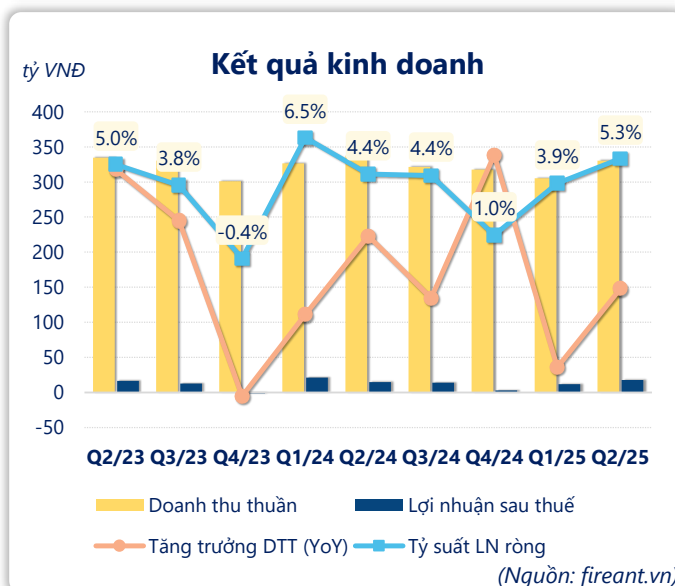
6T 2025		
LN gộp	101	YoY
		▼ 4.00
		▼ 4.4%
tỷ VNĐ		

	Q2/25		
LN thuần	22.1	QoQ ▲ 7.10 ▲ 47.4%	YoY ▲ 3.30 ▲ 17.6%
	tỷ VNĐ		

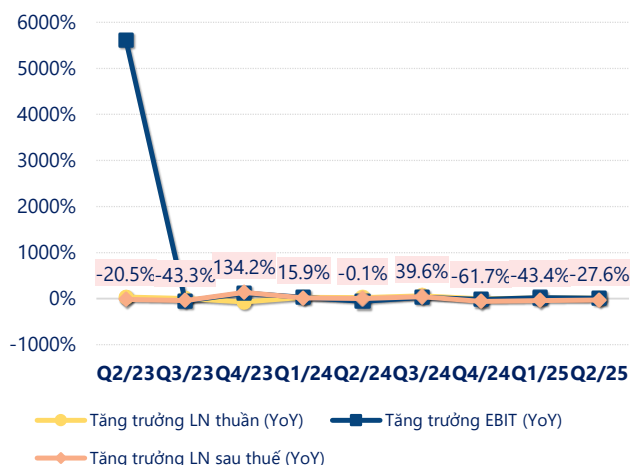
	6T 2025	
LN thuần	37.1	YoY ▼ 8.30 ▼ 18.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	17.6	QoQ ▲ 5.60 ▲ 47.0%	YoY ▲ 2.60 ▲ 17.6%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
LN sau thuế	29.6	YoY
		▼ 6.70
		▼ 18.4%
tỷ VNĐ		

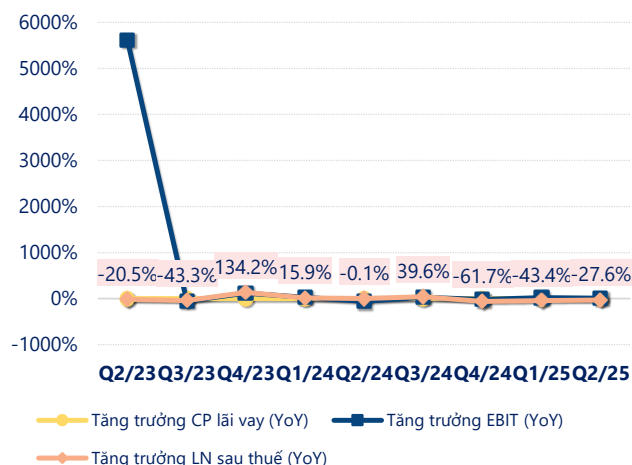


Tăng trưởng lợi nhuận



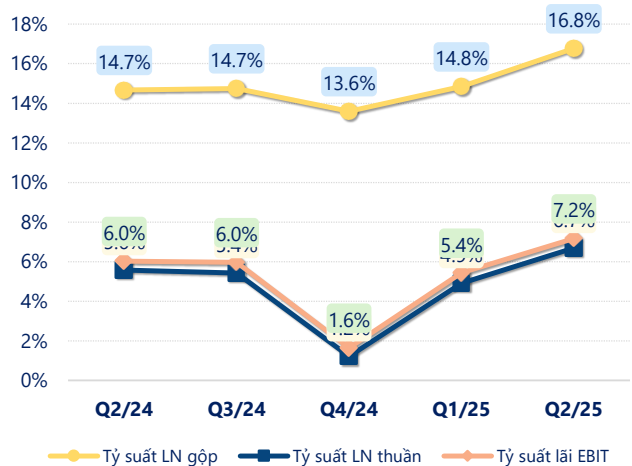
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



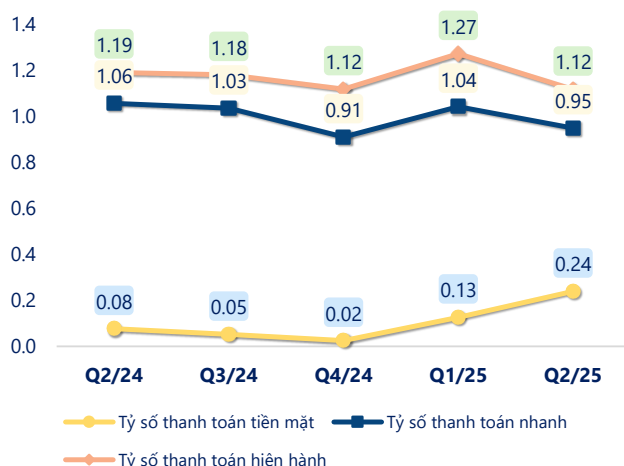
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



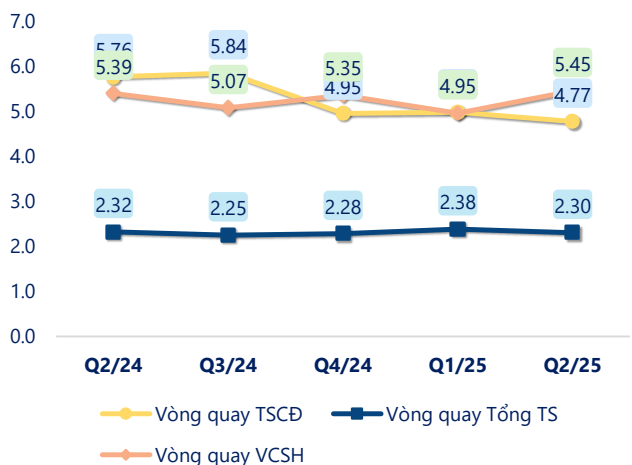
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



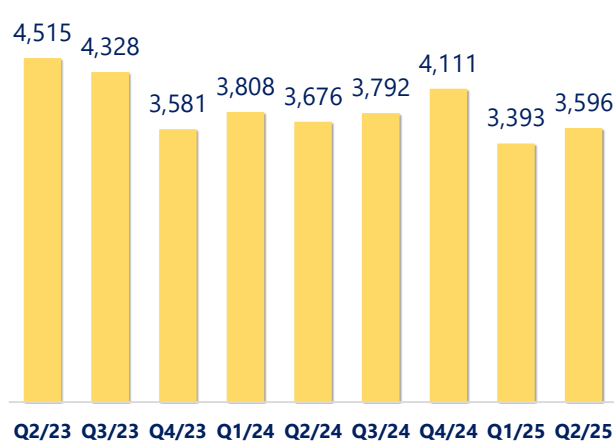
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	331	338	-2.2%	636	664	-4.3%
Giá vốn hàng bán	275	288	-4.5%	535	559	-4.3%
Lợi nhuận gộp	55.4	49.5	12.0%	101	105	-4.4%
Doanh thu HĐTC	0.13	0.06	124%	0.76	1.38	-44.7%
Chi phí TC	1.59	1.55	2.5%	3.16	3.27	-3.5%
Chi phí lãi vay	1.59	1.55	2.5%	3.16	3.27	-3.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	10.3	9.78	5.3%	19.4	18.1	7.2%
Chi phí QLDN	21.6	19.4	11.2%	41.8	39.9	4.8%
LN thuần từ HĐKD	22.1	18.8	17.6%	37.1	45.4	-18.3%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.01	46.9%	0.01	0.03	-83.4%
LN trước thuế	22.1	18.8	17.5%	37.1	45.5	-18.4%
Lợi nhuận sau thuế	17.6	15.0	17.6%	29.6	36.3	-18.4%
LNST của CĐ cty mẹ	17.6	15.0	17.6%	29.6	36.3	-18.4%

(Nguồn: fireant.vn)

